

CÔNG TY CP VIETOURIST  
HOLDINGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 07CK/2025/CV-VTD

"V/v: Giải trình Chênh lệch LNST của  
BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2025 so với  
LNST BCTC riêng 6 tháng đầu năm 2024  
và LN chênh lệch trước và sau kiểm toán"

Tp. HCM, ngày 28 tháng 08 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Vietourist Holdings

Mã chứng khoán: VTD

Trụ sở chính: 386/71C Lê Văn Sỹ, Phường Nhiều Lộc, TP. HCM

Nội dung của thông tin đã công bố: Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Vietourist Holdings.

Thực hiện theo Khoản 4. Điều 14. Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và công văn 1130/SGDHN-QLNY ngày 05/06/2023 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về quy định công bố định kỳ.

Công ty cổ phần Vietourist Holdings ("*Công ty*"/"*VTD*") xin được giải trình:

1. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ("*LNST*") 6 tháng đầu năm 2025 kết thúc tại ngày 31/12/2025 trong Báo cáo tài chính riêng Kỳ này so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2025	6 tháng đầu năm 2024	Biến động	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5 =4/3
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.347.144.489	74.628.316.771	5.718.827.718	7,66%
Giá vốn hàng bán	67.673.196.464	58.937.169.335	8.736.027.129	14,82%
Doanh thu hoạt động tài chính	236.770.445	52.767.995	184.002.450	348,70%
Chi phí tài chính	2.479.917.665	2.381.259.462	98.658.203	4,14%
Chi phí bán hàng	2.236.057.110	3.396.845.176	-1.160.788.066	-34,17%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.093.294.321	6.353.077.814	-2.259.783.493	-35,57%
Thu nhập khác	1.459.703	381.134.165	-379.674.462	-99,62%
Chi phí khác	1.597.029.179	1.865.926.440	-268.897.261	-14,41%
Lợi nhuận sau thuế	1.685.298.083	1.702.352.563	-17.054.480	-1,00%

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 80.347.144.489 đồng, tăng 7,66% so với doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ 6



tháng đầu năm 2024. Doanh thu tăng 5.718.827.718 đồng, do năm 2025, Công ty tập trung phát triển thị trường du lịch, dẫn đến doanh thu cung cấp dịch vụ tăng 8.323.837.458 đồng, đồng thời doanh thu bán hàng hóa giảm 2.605.009.740 đồng.

- Giá vốn báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 67.673.196.464 đồng, tăng 14,82% so với giá vốn 6 tháng đầu năm 2024. Giá vốn dịch vụ tăng 8.736.027.129 đồng tương ứng với khoản tăng doanh thu.

- Doanh thu hoạt động tài chính báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 236.770.445 đồng, tăng 348,70% so với doanh thu hoạt động tài chính báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2024. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 184.002.450 đồng, do trong năm phát sinh khoản lãi tiền gửi có kỳ hạn tăng so với năm trước, đồng thời công ty có nhận được khoản chiết khấu thanh toán từ nhà cung cấp.

- Chi phí tài chính báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 2.479.917.665 đồng, tăng 4,14% so với chi phí tài chính báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2024. Chi phí tài chính tăng 98.658.203 đồng do lãi tiền vay và lỗ tỷ giá kỳ này tăng 248.906.899 đồng so với kỳ trước. Chi phí dự phòng tổn thất đầu tư kỳ này giảm 150.248.696 đồng do kỳ này không phát sinh.

- Chi phí bán hàng báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 2.236.057.110 đồng, giảm 34,17% so với chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2024. Chi phí bán hàng giảm 1.160.788.066 đồng, trong đó chi phí lương giảm 538.132.937 đồng do Công ty đưa ra chính sách lương phù hợp, có chiến lược bán hàng hiệu quả để tối ưu được chi phí lương nhân viên bán hàng; tăng khấu hao tài sản 17.856.837 đồng do trong kỳ mua sắm thêm thiết bị phục vụ kinh doanh; chi phí dịch vụ khác giảm 652.823.538 đồng; đồng thời chi phí công cụ dụng cụ tăng 12.311.572 đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 4.093.294.321 đồng, giảm 35,57% so với chi phí quản lý doanh nghiệp báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2024. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 2.259.783.493 đồng, do chi phí lương, đồ dùng văn phòng, tăng 418.167.561 đồng; đồng thời chi phí thuê văn phòng và chi phí dịch vụ khác tăng giảm 2.677.951.054 đồng.

- Thu nhập khác báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 1.459.703 đồng, giảm 99,62% so với thu nhập khác 6 tháng đầu năm 2024. Thu nhập khác kỳ này giảm chủ yếu do kỳ này không phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản, nhượng bán tài sản cố định so với cùng kỳ với số tiền thu từ thanh lý 381.133.557 đồng. Các khoản thu nhập khác kỳ này phát sinh không đáng kể.

- Chi phí khác báo cáo riêng 6 tháng đầu năm 2025 đạt 1.597.029.179 đồng, giảm 14,41% so với chi phí khác 6 tháng đầu năm 2024. Chi phí khác giảm 268.897.261 đồng chủ yếu do kỳ này công ty phát sinh chi phí xử lý công nợ 1.569.138.728 đồng ít hơn so với kỳ trước phát sinh chi phí vi phạm hợp đồng với số tiền 1.820.000.000 đồng và các khoản chi phí khác cũng phát sinh ít hơn cùng kỳ.

- Từ các nguyên nhân trên dẫn tới LNST 6 tháng đầu năm 2025 ghi nhận mức giảm 1,00% so với cùng kỳ, giảm 17.054.480 đồng.



## 2. Lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán (5%)

Chỉ tiêu	Số liệu sau báo cáo kiểm toán 6 tháng đầu năm 2025	Số liệu trước báo cáo kiểm toán 6 tháng đầu năm 2025	Biến động	
			Giá trị	Tỷ lệ
1	2	3	4=2-3	5 =4/3
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	80.347.144.489	66.907.354.117	13.439.790.372	20,09%
Giá vốn hàng bán	67.673.196.464	56.136.516.662	11.536.679.802	20,55%
Doanh thu hoạt động tài chính	236.770.445	198.285.334	38.485.111	19,41%
Chi phí tài chính	2.479.917.665	2.353.602.520	126.315.145	5,37%
Chi phí bán hàng	2.236.057.110	2.236.057.110	0	0,00%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.093.294.321	4.095.483.643	-2.189.322	-0,05%
Thu nhập khác	1.459.703	-1.548.530.025	1.549.989.728	- 100,09%
Chi phí khác	1.597.029.179	25.701.129	1.571.328.050	6113,85%
Lợi nhuận sau thuế	1.685.298.083	565.660.054	1.119.638.029	197,93%

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 13.439.790.372 đồng, tăng 20,09% so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do sau ngày lập báo cáo Công ty đã làm hồ sơ quyết toán tour và phát sinh thêm các khoản doanh thu tour; kiểm toán thống nhất ghi nhận thêm.

- Giá vốn hàng bán tăng 11.536.679.802 đồng, tăng 20,55% so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do sau ngày lập báo cáo Công ty đã làm hồ sơ quyết toán tour và phát sinh thêm các khoản chi phí giá vốn tour; kiểm toán thống nhất ghi nhận thêm.

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 38.485.111 đồng, tăng 19,41% so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do Công ty hạch toán bổ sung thêm bút toán dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn 19.336.111 đồng và bút toán điều chỉnh tăng chiết khấu thanh toán 19.149.000 đồng cho phù hợp bản chất.

- Chi phí tài chính tăng 126.315.145 đồng, tăng 5,37% so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do Công ty hạch toán bổ sung thêm bút toán ghi nhận thêm chi phí lãi vay dự trả đến 30/06/2025 là 126.315.145 đồng.

- Thu nhập khác giảm 1.549.989.728 đồng so với báo cáo tự lập tại đơn vị là do Công ty phân loại lại khoản mục trình bày trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng của Công ty mẹ Điều chỉnh giảm ghi âm khoản mục Thu nhập khác, tăng khoản mục chi phí khác khoản chi phí xử lý công nợ 1.569.138.728 đồng; đồng thời hạch toán thêm bút toán điều chỉnh tăng chiết khấu thanh toán 19.149.000 đồng cho phù hợp bản chất.

- Chi phí khác tăng 1.571.328.050 đồng, tăng 6113,85% sau kiểm toán là do Công ty điều chỉnh tăng phần chi phí xử lý công nợ 1.569.138.728 đồng về tài khoản phù hợp; đồng thời điều chỉnh tăng các chi phí chậm nộp thuế qua chi phí khác số tiền 2.189.322 đồng.

- Từ các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế chênh lệch trước và sau kiểm toán.

Trên đây là những giải trình của Công ty cổ phần Vietourist Holdings.

Công ty cổ phần Vietourist Holdings xin báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETOURIST HOLDINGS**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**TRẦN VĂN TUẤN**

